**TUẦN 26**

Ngày soạn: 02/03/2024

Ngày dạy: 11/03/2024

Thứ hai, ngày 11 tháng 03 năm 2024

**Họat động trải nghiệm**

SHDC - Hội diễn văn nghệ



**Tiếng Việt (2 tiết)**

**Bài 03: HỘI ĐUA GHE NGO (T1+2)**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- Đọc thành tiếng trôi chảy toàn bài. Phát âm đúng các từ ngữ có âm, vần, thanh mà học sinh địa phương dễ viết sai. Ngắt nghỉ hơi đúng giữa các cụm từ, các câu. Hiểu nghĩa của các từ ngữ trong bài (phum, sóc, hạ thuỷ, tay đua,...).

+ Hiểu nội dung và ý nghĩa của bài: Mỗi dân tộc anh em đều có những phong tục, nét đẹp văn hoá cần trân trọng và gìn giữ.

+ Luyện tập: Đặt và trả lời câu hỏi Để làm gì?

- Phát triển năng lực văn học: Biết bày tỏ sự yêu thích với một số từ ngữ hay, hình ảnh đẹp.

- Phẩm chất yêu nước: Biết yêu quý, trân trọng nét đẹp văn hoá của các dân tộc anh em.

**II. Đồ dùng dạy học**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. Hoạt động dạy học**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| 1. **Khởi động.**   - GV tổ chức trò chơi “Em yêu biển đảo Việt Nam”.  - Hình thức chơi: HS chọn các quần đảo, đảo trên trò chơi để đọc 1 đoạn văn trong bài “Hội đua ghe ngo” và trả lời câu hỏi.  + Câu 1: Tìm những hình ảnh trong các khổ thơ 1, 2 miêu tả vẻ đẹp của buổi sáng vùng cao.  + Câu 2: Các khổ thơ 3, 4 cho em biết điều gì về cuộc sống của đồng bào Mông?  + Câu 3: Em hiểu hai dòng thơ cuối như thế nào?  + Câu 4: Bài thơ cho thấy tình cảm của bạn nhỏ với quê hương mình như thế nào?  - GV Nhận xét, tuyên dương.  - GV dẫn dắt vào bài mới | - HS tham gia trò chơi  - 4 HS tham gia  + HS trả lời theo suy nghĩ của mình  - HS lắng nghe. |
| 1. **Khám phá.**   **\* Hoạt động 1: Đọc thành tiếng.**  - GV đọc mẫu: Đọc diễn cảm, nhấn giọng ở những từ ngữ giàu sức gợi tả, gợi cảm.  - GV HD đọc: Đọc trôi chảy toàn bài, ngắt nghỉ đúng dấu phẩy, dấu chấm.  - Gọi 1 HS đọc toàn bài.  - GV chia đoạn: (3 đoạn)  + Khổ 1: Từ đầu đến *hằng năm*.  + Khổ 2: Tiếp theo cho đến *cho quen*.  + Khổ 3: Còn lại  - GV gọi HS đọc nối tiếp theo đoạn.  - Luyện đọc từ khó  - Luyện đọc câu  - GV kết hợp cho HS giải nghĩa từ  *-* Luyện đọc đoạn: GV tổ chức cho HS luyện đọc đoạn theo nhóm 4.  - GV nhận xét các nhóm.  **\* Hoạt động 2: Đọc hiểu.**  - GV gọi HS đọc và trả lời lần lượt 4 câu hỏi trong sgk. GV nhận xét, tuyên dương.  - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn, lưu ý rèn cách trả lời đầy đủ câu.  - GV mời HS nêu nội dung bài.  - GV Chốt: *Mỗi dân tộc anh em đều có những phong tục, nét đẹp văn hoá cần trân trọng và gìn giữ.* | - Hs lắng nghe.  - HS lắng nghe cách đọc.  - 1 HS đọc toàn bài.  - HS quan sát  - HS đọc nối tiếp theo đoạn.  - HS đọc từ khó.  - 2-3 HS đọc câu.  - HS đọc từ ngữ  - HS luyện đọc theo nhóm 4.  - HS trả lời lần lượt các câu hỏi    - 1 -2 HS nêu nội dung bài theo suy nghĩ của mình. |
| 1. **Hoạt động luyện tập**   **Bài 1.**  - GV yêu cầu HS đọc đề bài.  - GV giao nhiệm vụ làm việc nhóm 2  - GV mời đại diện nhóm trình bày.  - GV mời các nhóm nhận xét.  - GV nhận xét tuyên dương.  - GV kết luận: Trong các câu trên, bộ phận câu mở đầu bằng từ để được dùng để nêu mục đích; bộ phận câu này trả lời câu hỏi Để làm gì?.  ***Bài 2.***  - GV yêu cầu HS đọc đề bài.  - GV hướng dẫn HS thực hiện theo cặp hỏi – đáp.  - GV mời HS trình bày.  - GV mời HS khác nhận xét.  - GV nhận xét tuyên dương. | - 1-2 HS đọc yêu cầu bài  - HS làm việc nhóm 2, thảo luận và trả lời câu hỏi.  - Đại diện nhóm trình bày:  - Đại diện các nhóm nhận xét.  - HS lắng nghe, rút kinh nghiệm  - 1-2 HS đọc yêu cầu bài.  - HS làm việc theo cặp sử dụng câu hỏi “Để làm gì?” thực hiện hỏi – đáp theo các nội dung đã cho.  - Một số cặp HS trình bày theo kết quả của mình.  - Các HS khác nhận xét.  - Cả lớp lắng nghe, rút kinh nghiệm. |
| 1. **Vận dụng.**   **-** GV tổ chức vận dụng để củng cố kiến thức và vận dụng bài học vào thực tiễn cho học sinh.  + Cho HS quan sát video cảnh Lễ hội ghe gho.  + GV nêu câu hỏi Em thấy Lễ hội ghe gho có những điều gì đặc biệt?  + Em thích nhất hoạt động trong Lễ hội đó nào?  - Nhận xét, tuyên dương  - Nhận xét tiết học, dặt dò bài về nhà. | - HS tham gia để vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  - HS quan sát video.  + Trả lời các câu hỏi.  - Lắng nghe, rút kinh nghiệm. |

**Toán**

**Bài 81: NHÂN VỚI SỐ CÓ MỘT CHỮ SỐ – (Không nhớ)**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- Biết cách đặt tính và thực hiện được nhân số có nhiều chữ số với số có một chữ số trong phạm vi 100 000 (không nhớ). Vận dụng được kiến thức, ki năng về phép nhân đã học vào giải quyết một số tình huống gắn với thực tế.

- Năng lực tự chủ, tự học: Chủ động học tập, tìm hiểu nội dung bài học. Biết lắng nghe và trả lời nội dung trong bài học.

- Phẩm chất nhân ái: Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

**II. Đồ dùng dạy học**

1. Giáo viên

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

2. Học sinh

- Thước kẻ, ê ke.

**III. Hoạt động dạy học**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| 1. **Khởi động:**   - GV tổ chức trò chơi: “*Truyền điện*” để khởi động bài học: GV nêu miệng các phép nhân bất kì có trong bảng nhân và gọi HS nêu đáp án. Nếu HS đó trả lời đúng được phép nêu phép nhân tiếp theo và chọn người trả lời.  - GV Nhận xét, tuyên dương.  - GV dẫn dắt vào bài mới.  + GV yêu cầu HS quan sát bức tranh.  + GV nêu tình huống dẫn vào bài học | - HS tham gia trò chơi: *Truyền điện.*  - HS lắng nghe.  - HS quan sát tranh.  - HS lắng nghe. |
| 1. **Khám phá:**   - GV viết phép tính: **4 312 x 2 = ?**  - Gọi HS đọc phép tính.  - Yêu cầu HS thực hiên theo cặp, nói cho nhau nghe cách đặt tính và tính (thời gian: 1”)  - GV gọi một số cặp HS lên bảng thực hiện.  - GV hỏi: Khi đặt tính và tính em cần lưu ý điều gì?  - Nhận xét, tuyên dương.  - GV chốt lại các bước thực hiện: **4 312 x 2 = ?**  **+ Đặt tính:** Viết 4 312, viết số 2 dưới 4 312 sao cho đơn vị thẳng đơn vị.  + Thực hiện tính lần lượt từ phải sang trái.  **=> Lưu ý:** *HS cách thực hiện đặt tính và tính chính xác.*  - GV nhấn mạnh để HS hiểu:  + Lần 1: Nhân với đơn vị: 2 nhân 2 bằng 4, viết 4 thẳng hàng đơn vị.  + Lần 2: Nhân với chục: 2 nhân 1 vằng 2, viết 2 thẳng hàng chục.  + Lần 3: Nhân với trăm: 2 nhân 3 bằng 6, viết 6 thẳng hàng trăm.  + Lần 4: nhân với nghìn, 2 nhân 4 bằng 8, viết 8 thẳng hàng nghìn.  - Gọi HS nêu lại cách đặt tính và tính để khắc sâu kiến thức cho HS.  - GV đưa thêm một số VD  - Nhận xét, tuyên dương HS làm tốt. | - 2-3 HS đọc.  - HS thực hiện theo cặp, nói cho nhau nghe cách đặt tính và tính.  - 2-3 cặp HS lên bảng thực hiện theo yêu cầu.  + Cần phải đặt tính thẳng hàng. Khi tính nhân lần lượt từ phải sang trái.  - HS lắng nghe.  - Lớp quan sát và lắng nghe.  - 2-3 cặp HS nêu.  - HS lắng nghe |
| 1. **Thực hành, luyện tập.**   **Bài 1. Tính (Làm việc cá nhân)**  - Gọi HS đọc yêu cầu đề bài.  ? Nêu cách thực hiện?  - Gọi 4 HS lên bảng thực hiện, dưới lớp làm bài vào vở.  - GV nhận xét, khen ngợi HS.  **Bài 2: Đặt tính rồi tính.** (Làm việc nhóm 2)  - GV chia nhóm 2, các nhóm làm việc vào phiếu học tập nhóm.  - Các nhóm trình bày kết quả, nhận xét lẫn nhau.  - GV Nhận xét, tuyên dương. | - 1-2 HS nêu: Tính.  + Thực hiện nhân từ phải sang trái.  - HS ghi nhớ  - HS làm việc theo nhóm.  - Các nhóm lên trình bày.  - HS lắng nghe |
| 1. **Vận dụng.**   **Bài 3** (Làm việc nhóm cả lớp)  **-** GV tổ chức cho HS thi giải nhanh tính đúng bài toán  - GV nhận xét, khen ngợi HS.  - Dặn HS chuẩn bị bài sau**.** | - HS thi đua giải nhanh, tính đúng bài toán.  - HS trình bày.  - Cả lớp nhận xét. |

 Ngày soạn: 02 /03/2024

Ngày dạy: 12 /03/2024

Thứ ba, ngày 12 tháng 03 năm 2024

**Buổi sáng**

**Toán**

**Bài 82: NHÂN VỚI SỐ CÓ MỘT CHỮ SỐ ( Có nhớ -Tiết 1)**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- Biết cách đặt tính và thực hiện được nhân số có nhiều chữ số với số có một chữ số trong phạm vi 100 000 ( có nhớ 1 lượt). Vận dụng được kiến thức, kĩ năng về phép nhân đã học vào giải quyết một số tình huống gắn với thưc tế.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Thực hiện tốt nhiệm vụ trong hoạt động nhóm.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

**II. Đồ dùng dạy học**

1. Giáo viên

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

2. Học sinh

- Bảng con, VBT.

**III. Hoạt động dạy học**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| 1. **Khởi động:**   - GV tổ chức trò chơi để khởi động bài học.  - GV Nhận xét, tuyên dương.  - GV dẫn dắt vào bài mới | - HS tham gia trò chơi  - HS lắng nghe. |
| 1. **Khám phá:**   **\*Hoạt động 1:** Nhân số có nhiều chữ số với số có một chữ số có nhớ 1 lượt:  - GV viết các dạng phép nhân và yêu cầu HS nêu cách tính?  ***a, 14* x *6 =?***  - Gọi HS nêu cách tính?  - Gv chốt lại các bước thực hiện tính:  + Đặt tính  + Thực hiện tính lần lượt từ phải sang trái.  + Viết kết quả: 14 x 6 = 84  **-** GV chốt kết quả phép tính và cách nhân số có hai chữ số với số có môt chữ số: 14 x 6 = 84.  ***b, 181* x *4=?***  - Gọi HS nêu cách tính?  - Gv chốt lại các bước thực hiện tính  **-** GV chốt kết quả phép tính và cách nhân số có ba chữ số với số có môt chữ số: 181 x 4 = 724.  ***c, 1723* x *3 =?***  - Gọi HS nêu cách tính?  - Gv chốt lại các bước thực hiện tính  **-** GV chốt kết quả phép tính và cách nhân số có bốn chữ số với số có môt chữ số: 1723 x 3 = 5169  **\*Hoạt động 2: Khám phá**  - GV yêu cầu HS quan sát tranh và nêu bài toán:  ? Muốn biết 3 cuộn dây như thế dài bao nhiêu mét ta làm phép tính gì?  - Gọi HS nêu cách tính?  - Gv chốt lại các bước thực hiện tính  **-** GV chốt kết quả phép tính và cách nhân số có bốn chữ số với số có môt chữ số: 1425 x 3 = 4275  **=> Lưu ý HS:**  *- Lượt nhân nào có kết quả lớn hơn hoặc bằng 10 thì phần nhớ được cộng sang kết quả của phép nhân ở hàng tiêp theo.*  *- Nhân rồi mới cộng với phàn nhớ ở hàng liền trước (nếu có)* | - 1 HS nêu cách tính  - HS lắng nghe  - HS ghi nhớ.  - 1 HS nêu cách tính  - HS lắng nghe  - HS ghi nhớ.  - 1 HS nêu cách tính  - HS lắng nghe  - HS ghi nhớ.  - HS nêu bài toán.  + HS nêu: Phép tính nhân:  1425 x 3  - 1 HS nêu cách tính  - HS lắng nghe  - HS ghi nhớ.  - HS lưu ý. |
| 1. **Thực hành.Bài 1. Tính**. (Làm việc cá nhân)   **-** GV yêu cầu HS thực hiện phép tính (theo mẫu đã học).  **-** GV nhận xét, tuyên dương. | - HS làm bảng con.  - HS giơ bảng nêu cách thực hiện:  - HS lắng nghe |
| 1. **Vận dụng.**   **-** GV tổ chức cho HS thi giải nhanh tính đúng bài toán sau:  + Bài toán: Bốn anh em sinh tư năm nay 24 tuổi. Hỏi tổng số tuổi của bốn anh em hiện nay là bao nhiêu tuổi?  - Nhận xét, tuyên dương | - HS thi đua giải nhanh, tính đúng bài toán.  - HS trình bày.  - Cả lớp nhận xét. |

**Tin học**

ĐC Hoa soạn giảng

**Tiếng Việt**

**NGHE – VIẾT: HỘI ĐUA GHE NGO**

**PHÂN BIỆT r/d/gi; DẤU HỎI/ DẤU NGÃ**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

**-** Nghe – viết đúng chính tả bài Hội đua ghe ngo. Làm đúng BT điền chữ r/d/gi và điền dấu hỏi/ dấu ngã để hoàn thiện tiếng; tìm tiếng bắt đầu bằng r/d/gi hoặc tìm tiếng có dấu hỏi/ dấu ngã.

- Phát triển năng lực văn học: Cảm nhận được cái hay, cái đẹp của những câu thơ, đoạn văn trong các bài tập chính tả.

- Phẩm chất yêu nước: Góp phần bồi dưỡng tình yêu thiên nhiên, cảnh vật qua nội dung các bài tập chính tả.

**II. Đồ dùng dạy học.**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

**III. Hoạt động dạy học.**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| 1. **Khởi động:**   - GV tổ chức trò chơi để khởi động bài học.  - GV nhận xét, tuyên dương.  - GV dẫn dắt vào bài mới | - HS tham gia trò chơi.  - HS lắng nghe. |
| 1. **Khám phá**   **2.1. Hoạt động 1: Nghe – viết**  **a. Chuẩn bị**  - GV nêu nhiệm vụ viết và đọc mẫu bài Hội đua ghe ngo.  - GV nhận xét.  - GV hướng dẫn HS các viết, cách trình bày bài chính tả.  **b. Viết bài**  **-** GV đọc chậm từng cụm từ, mỗi cụm từ đọc 3 lần để HS viết bài.  - GV theo dõi HS viết, chú ý tới những HS viết chậm, mắc lỗi để kịp thời động viên, uốn nắn.  **c. Sửa bài**  - GV đọc lại bài chính tả để HS tự sửa lỗi.  - GV chọn ngẫu nhiên 5-7 bài chiếu lên máy chiếu yêu cầu cả lớp quan sát, nhận xét về các mặt: nội dung, chữ viết, cách trình bày.  - GV nhận xét, tuyên dương.  **2.2. Hoạt động 2: Làm bài tập**  **Bài tập 2: Chọn chữ và dấu thanh phù hợp.**  - GV nêu yêu cầu bài tập, gọi HS nhắc lại.  **a) Chữ r/d hay gi ?**  - GV gọi HS nêu yêu cầu bài.  - GV mời HS đọc đoạn thơ.  - GV yêu cầu HS thảo luận theo cặp thực hiện yêu cầu bài.  **-** GV gọi một số nhóm trình bày kết quả.  - GV mời các nhóm khác nhận xét, bổ sung.  - GV nhận xét, tuyên dương.  **Bài tập 3: Giúp chú kiến tha bánh về đúng chỗ:**  - GV nêu yêu cầu bài tập, gọi HS nhắc lại.  - GV căn cứ vào tình hình địa phương, lựa chọn cho HS làm BT 3a hay 3b tuỳ theo phương ngữ của các em.  **a) Chữ r/d hay gi ?**  - GV gọi HS nêu yêu cầu bài.  - GV chiếu nội dung bài tập,  yêu cầu quan sát.  - GV yêu cầu HS thảo luận theo cặp thực hiện yêu cầu bài.  **-** GV gọi một số nhóm trình bày kết quả.  - GV mời các nhóm khác nhận xét, bổ sung.  - GV nhận xét, tuyên dương. | - HS thực hiện tìm các từ ngữ các em dễ viết sai chính tả, sau đó viết nháp vào bảng con (hoặc giấy nháp).  - HS viết bài  - HS tự sửa lỗi  - HS nêu yêu cầu bài  - HS đọc thơ  - HS thảo luận  - Đại diện nhóm trình bày  - HS nhận xét  - HS nêu yêu cầu  - HS thảo luận  - HS trình bày  - HS khác nhận xét |
| 1. **Vận dụng.**   **-** GV tổ chức vận dụng để củng cố kiến thức và vận dụng bài học vào thực tiễn cho học sinh.  + Cho HS quan sát một số bài viết đẹp từ những học sinh khác.  + GV nêu câu hỏi trao đổi để nhận xét bài viết và học tập cách viết.  - Nhận xét, tuyên dương  - Nhận xét tiết học, dặt dò bài về nhà. | - HS tham gia để vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  - HS quan sát các bài viết mẫu.  + HS trao đổi, nhận xét cùng GV.  - Lắng nghe, rút kinh nghiệm. |

**Tự nhiên và xã hội**

**Bài 17: CƠ QUAN THẦN KINH (Tiết 3)**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- Biết các hoạt động có lợi cho cơ quan thần kinh trong đời sống hằng ngày. Trình bày được một số việc cần làm và cần tránh để bảo vệ, giữ gìn cơ quan thần kinh để bảo vệ sức khỏe tinh thần

- Xây dựng và thực hiện được thời gian biểu phù hợp để có thói quen học tập, vui chơi, ăn uống, nghỉ ngơi điều độ và ngủ đủ giấc.

- Phẩm chất nhân ái: Có ý thức cao để bảo vệ cơ quan thần kinh của mình và nhắc nhở mọi người xung quanh mình phải bảo vệ cơ quan thần kinh.

**II. Đồ dùng dạy học**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

**III. Hoạt động dạy học**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| 1. **Khởi động:**   - GV nêu câu hỏi  - GV Nhận xét, tuyên dương.  - GV dẫn dắt vào bài mới: Vì sao các em có phản ứng khi sờ vào vật nóng hoặc lạnh? Hôm nay cô cùng các em sẽ tiếp tục tìm hiểu qua bài học: Cơ quan thần kinh (tiết 2). | - HS lắng nghe và trả lời |
| 1. **Khám phá:**   **Hoạt động 6. Tìm hiểu những việc cần tránh và cần làm để không làm tổn thương cơ quan thần kinh về tinh thần**  - GV mời HS đọc yêu cầu đề bài.  **-** GV gợi ý một số ví dụ về mối quan hệ với gia đình hoặc bạn bè có ảnh hưởng tốt hoặc xấu đến trạng thái cảm xúc hoặc sức khỏe tinh thần của mỗi người: bất hòa, cãi nhau, hạnh phúc, vui vẻ  + Theo em trạng thái cảm xúc nào dưới đây có lợi hoặc có hại đối với cơ quan thần kinh?  Vui vẻ, sợ hãi, bực tức, lo lắng  - GV:  + Cảm xúc như sợ hãi, lo lắng, bực tức, căng thẳng kéo dài gây mất ngủ, mất tập trung trong giờ học, suy giảm trí nhớ.  +Những người sống vui vẻ, lạc quan giúp cơ thể khỏe mạnh, tăng cường khả năng chống được bệnh tật, tăng cường trí nhớ, tập trung học tập,...  +Theo các nhà khoa học: Khi cười, các tín hiệu về phản xạ cười sẽ truyền đến não khiến ta cảm thấy vui vẻ. Những cảm xúc tích cực trên khuôn mặt khi cười cũng giúp những người xung quanh ta cảm thấy thoải mái, dễ chịu.  - GV chuyển ý: Tuy nhiên trong cuộc sống lúc nào cũng thuận lợi, ai cũng có những khó khăn phải giải quyết. Vậy khi gặp chuyện buồn hoặc lo lắng chúng ta có cách ứng xử như thế nào? Các em tìm hiểu ở hoạt động tiếp theo.  - Yêu cầu HS quan sát tranh 1,2,3,4 trang 97 SGK và thảo luận các câu hỏi sau:  + Em hãy nhận xét cách cư xử khi buồn hoặc lo lắng của mỗi bạn trong hình dưới đây.  + Nếu gặp chuyện buồn, em xử lí như thế nào? Vì sao?  - Yêu cầu HS trình bày kết quả thảo luận.  - GV nhận xét. Tuyên dương.  - GV kết luận: Những cảm xúc vui buồn, lo lắng, căng thẳng đều ảnh hưởng đến cơ quan thần kinh. Để bảo vệ cơ quan thần kinh, duy trì được sức khỏe tinh thần, chúng ta cần tập thói quen suy nghĩ và hành động tích cực như tự tin, yêu thương, đoàn kết,...Khi gặp điều gì lo lắng, buồn phiền, chúng ta có thể sẻ chia với những người tin cậy để được giúp đỡ. | - 1 Học sinh đọc yêu cầu bài  - Học sinh chia nhóm 2, đọc yêu cầu bài và tiến hành thảo luận.  + Vui vẻ: có lợi đối với cơ quan thần kinh.  + Sợ hãi, bực tức, lo lắng: có hại đối với cơ quan thần kinh.  - Lắng nghe rút kinh nghiệm.  -HS nhắc lại kết luận của GV.  - HS lắng nghe và tiếp thu.  - HS quan sát và đọc yêu cầu đề bài.  - Chia nhóm thảo luận  - Đại diện nhóm trình bày kết quả thảo luận.  - HS nhận xét, bổ sung.  - HS lắng nghe và nhắc lại. |
| 1. **Luyện tập.**   **Hoạt động 7: Xác định hoạt động có lợi đối với cơ quan thần kinh**  - GV mời HS đọc yêu cầu đề bài.  **-** Yêu cầu HS quan sát hình 1,2,3,4 trang 98 SGK và hãy chia sẻ về ích lợi của mỗi hoạt động trong các hình dưới đây đối với cơ quan thần kinh.  -Yêu cầu HS trình bày kết quả thảo luận  -GV nhận xét. Tuyên dương.  +Yêu cầu HS kể thêm một số hoạt động có lợi đối với cơ quan thần kinh. | - 1 HS đọc yêu cầu bài.  - HS thực hiện theo yêu cầu của GV.  - Đại diện một số cặp trình bày kết quả với cả lớp  - Học sinh nhận xét, bổ sung bài học. |
| 1. **Vận dụng:**   **Hoạt động 8: Thực hành lập thời gian biểu**  - Yêu cầu HS đọc thời gian biểu có trong SGK trang 98.  Bước 1: Hướng dẫn cả lớp.  - GV: Thời gian biểu là một bảng trong đó có các mục thời gian bao gồm các buổi trong ngày và các giờ trong từng buổi. Công việc và hoạt động của cá nhân cần phải làm trong một ngày từ việc ngủ dậy, làm vệ sinh cá nhân, ăn uống, đi học, học bài, vui chơi, làm việc, giúp đỡ gia đình.  Bước 2: Làm việc cá nhân.  Bước 3: Làm việc theo cặp.  Bước 4: Làm việc cả lớp.  - Gọi 3 em lên giới thiệu  +H? Tại sao chúng ta phải lập thời gian biểu ?  +H? Sinh hoạt và học tập theo thời gian biểu có lợi gì ?  - GV kết luận  -Nhận xét, củng cố bài học. | - HS thực hiện theo yêu cầu của GV.  - HS lắng nghe  - HS thực hành lập thời gian biểu cá nhân hàng ngày của mình.  - HS kể và viết vào thời gian biểu cá nhân theo mẫu SGK.  - Từng cặp HS trao đổi thời gian biểu của mình với bạn ngồi bên cạnh và góp ý cho nhau để hoàn thiện.  - 3 em lên giới thiệu.  -HS lắng nghe và nhắc lại. |

**Buổi chiều**

**Hoạt động trải nghiệm**

**Sinh hoạt theo chủ đề: QUAN TÂM, CHĂM SÓC NGƯỜI THÂN**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- Bày tỏ được những mong muốn của bản thân để thể hiện sự quan tâm, chăm sóc người thân trong gia đình. Làm được món quà thể hiện lòng biết ơn để gửi tặng người thân trong gia đình.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết chia sẻ với bạn về cách bày tỏ mong muốn của bản thân, cách làm và giới thiệu món quà tặng người thân.

- Phẩm chất trách nhiệm: làm việc tập trung, nghiêm túc, có trách nhiệm trước tập thể lớp.

**II. Đồ dùng dạy học**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

**III. Hoạt động dạy học**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| 1. **Khởi động:**   - GV chiếu bài thơ “Nặn đồ chơi” để khởi động bài học.  + GV cùng chia sẻ với HS về nội dung bài thơ.  - GV Nhận xét, tuyên dương.  - GV dẫn dắt vào bài mới | - HS lắng nghe.  - HS Chia sẻ với GV về nội dung bài thơ.  - HS lắng nghe. |
| 1. **Khám phá:**   **\* Hoạt động 3: Mong muốn của em với người thân (Làm việc theo cặp)**  **-** GV mời HS đọc yêu cầu.  - GV tổ chức cho HS chia sẻ cặp đôi theo các nội dung sau:  + Mô tả cảm xúc, lời nói, hành động của người thân khi được em quan tâm, chăm sóc.  + Chia sẻ với bạn những việc em mong muốn thực hiện để bày tỏ lòng biết ơn, sự quan tâm, chăm sóc người thân trong gia đình.  - GV hướng dẫn, gợi ý, giúp đỡ các cặp đôi. GV có thể đưa ra các tình huống cụ thể để các nhóm thảo luận:  + Khi em tặng mẹ món quà nhân ngày sinh nhật, em thấy mẹ có phản ứng thế nào? Mẹ đã nói với em điều gì?  + Khi em bóp vai cho bà lúc bà bị đau vai, bà thể hiện cảm xúc như thế nào?  - GV mời một số cặp chia sẻ trước lớp.  - GV mời các HS khác nhận xét.  - GV nhận xét chung, tuyên dương.  - GV kết luận. | - Học sinh đọc yêu cầu bài  - HS chia sẻ theo cặp.  - Các cặp đôi lắng nghe, chia sẻ theo hướng dẫn, gợi ý.  - Một số cặp chia sẻ trước lớp.  - HS nhận xét ý kiến của bạn.  - Lắng nghe rút kinh nghiệm. |
| 1. **Luyện tập:**   **Hoạt động 4. Làm món quà biết ơn.**  - GV phổ biến yêu cầu hoạt động: Mỗi HS tự làm một món quà bằng các vật liệu do mình lựa chọn như: giấy, bìa màu, bút màu, kéo, hồ dán, màu nước, ... Các em sẽ tự tạo ra những sản phẩm đẹp và ý nghĩa thể hiện lòng biết ơn người thân trong gia đình.  - GV có thể gợi ý cho HS một số ý tưởng về các sản phẩm thủ công như: lọ hoa, bức tranh xé dán, tấm thiệp, ...  **-** GV hướng dẫn, hỗ trợ những HS còn lúng túng trong quá trình làm.  - GV tổ chức cho HS giới thiệu món quà đã làm với các bạn trong lớp theo các gợi ý sau:  + Tên món quà;  + Người em muốn tặng món quà;  + Kỉ niệm với người thân em nhớ đến khi làm món quà;  + Điều em muốn nói với người thân qua món quà đó.  - GV nhận xét chung, tuyên dương.  - GV kết luận. | (Làm việc cá nhân)  - Cả lớp lắng nghe.  - Học sinh suy nghĩ lên ý tưởng làm món quà.  - Cả lớp thực hành làm món quà biết ơn.  - Một số HS giới thiệu món quà trước lớp.  - Lắng nghe, rút kinh nghiệm. |
| 1. **Vận dụng.**   - GV nêu yêu cầu và hướng dẫn học sinh về nhà tặng người thân món quà em đã làm để bày tỏ lòng biết ơn.  - GV lưu ý HS khi tặng quà nên nói điều mình muốn nói với người thân qua món quà đó.  - Nhận xét sau tiết dạy, dặn dò về nhà. | - Học sinh tiếp nhận thông tin và yêu cầu để về nhà ứng dụng.  - HS lắng nghe, rút kinh nghiệm |

**Công nghệ**

**BÀI 8: LÀM BIỂN BÁO GIAO THÔNG (Tiết 1)**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- HS nêu được đặc điểm của từng nhóm biển báo giao thông và ý nghĩa của một số biển báo thuộc các nhóm biển báo cấm, nhóm biển báo nguy hiểm, nhóm biển báo chỉ dẫn. Nêu được tác dụng và mô tả được một số biển báo giao thông. Xác định đúng các loại biển báo giao thông.

- Năng lực công nghệ

+ Mô tả được hình dạng của một số biển báo giao thông.

+ Sử dụng công nghệ: Xác định định và mô tả được các loại biển báo. Nhận biết và phòng tránh được những tình huống mất an toàn khi tham gia giao thông.

+ Đánh giá công nghệ: Biết xếp các biển báo vào nhóm biển báo thích hợp.

- Chăm chỉ: Ham học hỏi, tìm tòi để mở rộng hiểu biết và vận dụng kiến thức đã học về biển báo giao thông vào cuộc sống hằng ngày.

**II. Đồ dùng dạy - học**

- GV: Tranh *Hình 1* trang 46-SGK;

+ Một số biển báo giao thông (SGK), bài giảng điện tử, máy chiếu…

+ Bộ thẻ ghi tên các biển báo giao thông

- HS: SGK, VBT, vở ghi ; Sưu tầm tranh ảnh về các loại biển báo giao thông.

**III. Hoạt động dạy học**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| 1. **Khởi động:**   - GV cho HS nghe hát bài hát Đèn xanh đèn đỏ (Lương Bằng Vinh & Ngô Quốc Chính) yêu cầu HS thực hiện nhiệm vụ:  + Bài hát trong bài nhắc đến màu gì?  + Bài hát muốn nhắc nhở chúng ta điều gì?  - GV nhận xét kết luận  + Quan sát hình ảnh dưới tiêu đề của bài học YC HS làm việc nhóm 2 một bạn đọc câu hỏi 1 bạn đọc câu trả lời.  - GV dẫn vào bài mới. | - HS nghe hát  - Màu xanh, đỏ, vàng  - Chấp hành tốt các biển báo chỉ dẫn khi tham gia giao thông.  - HS làm việc nhóm 2  - HS lắng nghe, nhắc lại tên bài |
| 1. **HĐ Hình thành kiến thức mới**   - GV yêu cầu HS thảo luận nhóm 4:  ? Em hãy quan sát *Hình 1* và cho biết biển báo giao thông dùng để làm gì?  ? Các biển báo giao thông trong Hình 1 có  hình dạng, màu sắc và ý nghĩa như thế  nào?  - GV chia nhóm 4, HS quan sát biển báo giao thông và thảo luận trả lời các câu hỏi  - GV tổ chức HS chia sẻ trước lớp  - Gọi đại diện nhóm trình bày.  - GV, HS nhận xét thống nhất kết quả đúng.  + Biển báo giao thông dùng để làm gì?  *+ Nêu đặc điểm và ý nghĩa của từng biển báo giao thông?*  - GV tổng kết giới thiệu từng loại biển báo.  - GV, HS nhận xét  *+ Biển báo nào có đặc điểm giống nhau?*  - Ngoài các loại biển báo giao thông học hôm nay các em còn biết loại biển báo nào khác?  - GV giới thiệu cho HS quan sát biển hiệu lệnh.  ? Qua tìm hiểu em thấy trong Hình 1 có những nhóm biển báo nào?  \* GV tổng kết chốt.  + Nhóm biển báo cấm  **+** Nhóm biển báo nguy hiểm  + Nhóm biển chỉ dẫn  + Nhóm biển hiệu lệnh.  + Nhóm biển phụ. | - HS quan sát *Hình 1* trả lời các câu hỏi cá nhân, chia sẻ trong nhóm 4, thống nhất kết quả ghi vào bảng nhóm.  - Dán bảng nhóm  - Đại diện nhóm trình bày  - HS khác nhận xét.  - HS nêuđặc điểm, ý nghĩa của từng biển báo.  - HS nghe, quan sát nhận biết.  - HS quan sát.  - HS nêu |
| **Hoạt động 2: Trò chơi tiếp sức “Em thi tham gia giao thông”**  - GV chia nhóm, phát biển báo cho từng nhóm.  - Nêu tên trò chơi; phổ biến luật chơi: Yêu cầu HS gắn đúng biển báo giao thông vào đúng vị trí thích hợp của nhóm mình. Nhóm nào gắn xong trước, đúng là nhóm thắng cuộc.  **-** Chốt: Mời HS nêu lại các biển báo giao thông trong từng nhóm thích hợp và tác dụng tương ứng cửa từng nhóm biển báo đó. | - HS lớp chia 3 nhóm  - Đại diện các nhóm tham gia chơi (mỗi đội 9 bạn) lên gắn tên các biển báo giao thông vào đúng vị trí thích hợp.  - HS trình bày |
| 1. **Hoạt động vận dụng, trải nghiệm: Xử lí tình huống**   - GV yêu cầu HS trao đổi xử lí tình huống:  Sắp đến cổng trường, An nhìn thấy Bông đang băng ngang qua đường. Nếu là An, bạn sẽ nói gì với Bông?  - GV, HS nhận xét chốt phương án xử lí đúng.  ? Hôm nay em biết thêm những kiến thức gì?  ? Nhắc lại nội dung bài học hôm nay?  - Cho HS nhận biết 1 biển báo giao thông, nhận xét về hành vi của người đàn ông tham gia giao thông trong đoạn phim.  ? Em có cảm nhận gì về tiết học hôm nay?  - GV nhận xét, đánh giá tiết học, tuyên dương  - Dặn dò: HS về nhà xem lại bài và xem trước tiết 2 của bài. | - HS sắm vai xử lí 2 tình huống.  + Trao đổi cách xử lí tình huống  - HS xử lí tình huống theo nhóm 4  - 1-2 HS chia sẻ  - 1 số HS nêu  - HS chia sẻ cảm nhận  - HS lắng nghe để thực hiện |

**Tiếng Anh**

ĐC Hường soạn giảng

 Ngày soạn: 02 /03/2024

Ngày dạy: 13 /03/2024

Thứ tư, ngày 13 tháng 03 năm 2024

**Buổi sáng**

**Toán**

**Bài 82: NHÂN VỚI SỐ CÓ MỘT CHỮ SỐ (Tiết 2) – Trang 61-62**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- Biết cách đặt tính và thực hiện được nhân số có nhiều chữ số với số có một chữ số trong phạm vi 100 000 ( có nhớ 1 lượt). Vận dụng được kiến thức, kĩ năng về phép nhân đã học vào giải quyết một số tình huống gắn với thưc tế.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Thực hiện tốt nhiệm vụ trong hoạt động nhóm.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

**II. Đồ dùng dạy học**

1. Giáo viên

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

2. Học sinh

- Bảng con, VBT.

**III. Hoạt động dạy học**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| 1. **Khởi động:**   - GV tổ chức trò chơi để khởi động bài học.  + Tính nhẩm: 300 x 2 = ?  400 x 5 = ?  - GV Nhận xét, tuyên dương.  - GV dẫn dắt vào bài mới. | - HS tham gia trò chơi  + Trả lời: 300 x 2 = 600  + Trả lời: 400 x 5 = 2000  - HS lắng nghe. |
| 1. **Luyện tập**   **Bài 2. Đặt tính rồi tính** (Làm việc cá nhân)  **-** GV yêu cầu HS thực hiện phép tính (theo mẫu đã học).  **-** GV nhận xét, tuyên dương.  **Bài 3. Tính nhẩm (theo mẫu)**  - GV hướng dẫn HS thực hiện theo mẫu:  Mẫu: 12 000 x 4 = ?  Nhẩm: 12 nghìn x 4 = 48 nghìn.  Vậy: 12 000 x 4 = 48 000  - GV chia nhóm 2, các nhóm làm việc vào phiếu học tập nhóm.  - Các nhóm trình bày kết quả, nhận xét lẫn nhau.  - GV Nhận xét, tuyên dương.  **Bài 4. Số?** (Làm việc cá nhân)  - GV cho HS đọc yêu cầu của bài, phân tích đề bài.  - GV hướng dẫn cho học sinh cách tìm kết quả từ số đã cho khi gấp lên 2 lần và gấp lên 3 lần số đa cho.  - Gọi HS trình bày kết quả, nhận xét lẫn nhau.  - GV Nhận xét, tuyên dương. | - HS làm bảng con.  - HS giơ bảng nêu cách thực hiện:  - HS lắng nghe  (Làm việc nhóm 2)  - HS theo dõi  - HS làm việc theo nhóm.  - Các nhóm trình bày  - HS lắng nghe  - Lớp đọc yêu cầu bài tập.  - HS lắng nghe.  - 4 hs lên bảng, HS dưới lớp làm vào vở.  - HS lắng nghe. |
| 1. **Vận dụng.**   **Bài 4:** (Làm việc nhóm 4)  - GV tổ chức trò chơi “Tăng tốc”. Chơi theo nhóm 4, quan sát nhanh hình ảnh và chọn ra một sản phẩm mà nhóm thích mua sau đó nêu nhanh giá tiền theo đúng số lượng hàng đã mua.  - GV Nhận xét, tuyên dương, khen thưởng những nhóm làm nhanh.  - Nhận xét tiết học. | - HS chơi nhóm 4. Nhóm nào trả lời đúng thời gian và kết quả sẽ được khen, thưởng. Trả lời sai thì nhóm khác được thay thế.  - HS lắng nghe |

**Tiếng Việt**

**TRAO ĐỔI: EM ĐỌC SÁCH BÁO**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- Kể lại hoặc đọc lại một câu chuyện (bài thơ, bài văn) đã đọc ở nhà về các dân tộc anh em trên đất nước ta. Biết trao đổi cùng các bạn những điều đã biết và cảm nhận của bản thân về câu chuyện (bài thơ, bài văn); biết nhận xét, đánh giá lời giới thiệu, kể (đọc) của bạn.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Kể chuyện biết kết hợp cử chỉ hành động, diễn cảm,...

- Phẩm chất yêu nước: Có ý thức trân trọng bản sắc văn hoá và giá trị của các dân tộc anh em.

**II. Đồ dùng dạy học**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. Hoạt động dạy học**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| 1. **Khởi động.**   - GV cùng trao đổi với HS về những việc em đã và sẽ làm để góp phần giảm ô nhiễm môi trường?  - GV nhận xét, tuyên dương  - GV dẫn dắt vào bài mới | - HS cùng trao đổi với Gv về những việc em đã và sẽ làm để góp phần giảm ô nhiễm môi trường để rút ra kinh nghiệm cho bản thân chuẩn bị kể chuyện.  - HS lắng nghe. |
| 1. **Luyện tập**   **2.1. Kể lại hoặc đọc lại một câu chuyện (bài thơ, bài văn) về các dân tộc anh em trên đất nước ta mà em đã đọc ở nhà.**  **-** GV mời HS nêu yêu cầu bài.  - GV cùng HS phân tích yêu cầu bài.  **a. Giới thiệu câu chuyện (bài thơ, bài văn) sẽ kể (đọc)**  - GV mời một số HS cho biết các em sẽ kể chuyện gì (đọc bài thơ, bài văn gì), chuyện (bài) đó nói về điều gì (về các dân tộc anh em).  - GV giới thiệu bài in trong SGK: Bảo tàng Dân tộc học. Đây là một bài giới thiệu kết hợp giữa chữ và hình ảnh, nói về Bảo tàng Dân tộc học, nơi lưu giữ và giới thiệu các giá trị văn hoá của các dân tộc anh em trên đất nước ta. Người đến thăm Bảo tàng Dân tộc học sẽ có cảm giác như được sống trong không khí vui vẻ, đầm ấm của một ngôi nhà chung của các dân tộc anh em trên dải đất hình chữ S. Các em có thể đọc (kết hợp xem hình ảnh minh hoạ) để kể lại và trao đổi về nội dung bài viết này.  **b. Kể chuyện (đọc bài thơ, bài văn) trong nhóm**  - GV yêu cầu HS thực hành kể chuyện (đọc bài thơ, bài văn) theo nhóm đôi.  - GV theo dõi, giúp đỡ HS; nhắc HS kể/đọc rõ ràng, giọng biểu cảm, có thể thể  hiện vẻ mặt, cử chỉ phù hợp.  **c. Kể chuyện (đọc bài thơ, bài văn) trước lớp**  - GV mời một số HS kể (đọc) trước lớp.  - GV động viên HS kể chuyện / đọc thuộc đoạn thơ, nhưng có thể nhìn sách khi không nhớ một số chi tiết.  - Sau mỗi câu chuyện/bài thơ/bài văn, GV mời HS trong lớp đặt câu hỏi nếu có chi tiết các em chưa rõ và hướng dẫn các em trao đổi về câu chuyện, nhân vật trong câu chuyện.  Ví dụ:  - Trao đổi về bài Bảo tàng Dân tộc học:  + Bảo tàng Dân tộc học Việt Nam nằm ở đâu? Toà nhà chính của bảo tàng có hình dáng thế nào?  + Bảo tàng trưng bày những gì?  + Ngồi trong bảo tàng, có thể xem những cuốn phim nào?  + Khách đến thăm bảo tàng có thể tham gia những hoạt động gì?  + Đi thăm bảo tàng, người xem có cảm tưởng như thế nào?  - GV nhận xét, tuyên dương.  **2.2. Trao đổi về câu chuyện (bài thơ, bài văn) em đã đọc.**  **-** GV mời HS nêu yêu cầu bài.  **-** GV hướng dẫn, gợi ý HS trao đổi:  + Em thích nhân vật (hoặc chi tiết, hình ảnh) nào trong câu chuyện (bài thơ, bài văn) đó? Vì sao?  + Câu chuyện (bài thơ, bài văn) đó nói lên điều gì?  - GV nhận xét, tuyên dương.  - GV tổ chức cho HS bình chọn câu chuyện (bài thơ, bài văn) được yêu thích nhất, chọn bạn giới thiệu (kể, đọc) hay nhất (giới thiệu rõ ràng, giọng  - GV tổng kết: Đất nước ta có 54 dân tộc anh em. Dân tộc nào có những tinh hoa văn hoá cần trân trọng và bảo tồn. Nếu có điều kiện, các em hãy tìm hiểu thêm về các dân tộc anh em trên đất nước ta nhé. | - 1-2 HS đọc yêu cầu bài.  - HS suy nghĩ, phân tích yêu cầu bài.  - HS chia sẻ tên và nội dung câu chuyện (bài thơ, bài văn) đã đọc ở nhà.  - Cả lớp lắng nghe  - HS chia nhóm, thực hành kể chuyện (đọc bài thơ, bài văn).  - Một số HS kể (đọc) trước lớp.  Các HS khác lắng nghe bạn kể (đọc).  - HS trong lớp lần lượt đặt câu hỏi cho những chi tiết chưa rõ, còn thắc mắc trong câu chuyện (bài thơ, bài văn) của bạn.  - HS trả lời.  - Cả lớp lắng nghe.  - HS nêu yêu cầu bài.  - Cả lớp lắng nghe, dựa vào các gợi ý nói theo suy nghĩ cá nhân; các HS khác nêu ý kiến  - Cả lớp lắng nghe, rút kinh nghiệm.  - HS bình chọn câu chuyện (bài thơ, bài văn) được yêu thích nhất, chọn bạn giới thiệu (kể, đọc) hay nhất.  - Cả lớp lắng nghe, ghi nhớ. |
| 1. **Vận dụng.**   - GV cho Hs thực hành ghi chép lại câu chuyện (bài thơ, bài văn) đã đọc ở nhà về các dân tộc anh em trên đất nước ta vào sổ tay.  - GV giao nhiệm vụ HS về nhà chia sẻ lại câu chuyện (bài thơ, bài văn) cho người thân nghe.  - Nhận xét, đánh giá tiết dạy. | - HS quan sát video.  - HS lắng nghe, về nhà thực hiện. |

**Tiếng Anh (2 tiết)**

ĐC Hường soạn giảng

**Buổi chiều**

**Toán**

**Bài 83: LUYỆN TẬP (Tiết 1) - Trang 63 - 64**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- Thực hiện được phép nhân (có nhớ không quá 2 lượt và không liên tiếp) trong phạm vi 100 000. Vận dụng được kiến thức, kĩ năng về phép nhân trong phạm vi 100 000 vào giải quyết một số tình huống gắn với thưc tế.

- Phát triển năng lực lập luận, tư duy toán học và năng lực giao tiếp toán học.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Thực hiện tốt nhiệm vụ trong hoạt động nhóm.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

**II. Đồ dùng dạy học**

1. Giáo viên

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

2. Học sinh

- Bảng con VBT.

**III. Hoạt động dạy học**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| 1. **Khởi động:**   - GV tổ chức trò chơi: “*Vượt qua thử thách*” để khởi động bài học: Đại diện các nhóm nêu tình huống bất kì liên quan đến phép nhân trong pham vi 100 000. Sau đó yêu cầu các nhóm giơ bảng, nhóm nào giơ nhanh được quyền trả lời câu hỏi nhóm bạn đặt ra. Nhóm nào có nhiều tình huống hay, phép tính đúng thì thắng cuộc.  - GV Nhận xét, tuyên dương.  - GV dẫn dắt vào bài mới. | - HS tham gia trò chơi: “*Vượt qua thử thách*”.  - Lớp lắng nghe. |
| 1. **Luyện tập:**   **Bài 1. Tính**. (Làm việc cá nhân)  - Gọi HS nêu yêu cầu bài tập.  ? Nêu cách thực hiện đặt tính rồi tính?  - GV lưu ý HS phép tính có nhớ 2 lượt:  **825 x 3 = ?**  + Đặt tính: Viết 825, viết số 3 dưới số 825 sao cho đơn vị thẳng đơn vị.  + Thực hiện tính lần lượt từ phải sang trái.  **-** GV yêu cầu HS thực hiện phép tính (theo mẫu đã học).  - GV Nhận xét, tuyên dương, khen thưởng những HS làm tốt.  **Bài 2. Đặt tính rồi tính: (**Làm việc nhóm 2)  - GV chia nhóm 2, các nhóm làm việc vào phiếu học tập nhóm.  - Các nhóm trình bày kết quả, nhận xét lẫn nhau.  **-** GV nhận xét, tuyên dương.  **=> Lưu ý HS:**  *- Lượt nhân nào có kết quả lớn hơn hoặc bằng 10 thì phần nhớ được cộng sang kết quả của phép nhân ở hàng tiêp theo.*  *- Nhân rồi mới cộng với phàn nhớ ở hàng liền trước (nếu có)* | - 1-2 em nêu.  + HS nêu cách đặt tính rồi tính.  - HS lắng nghe.  - HS làm bảng con.  - HS giơ bảng nêu cách thực hiện  - HS lắng nghe  - HS làm việc theo nhóm.  - Các nhóm nêu kết quả:  - HS lắng nghe. |
| 1. **Vận dụng.**   - GV tổ chức trò chơi “Ai nhanh hơn”. Chơi cả lớp: GV nêu một số phép tính nhân và hô 1-2-3 xem HS nào giơ tay nhanh nhất sẽ được quyền trả lời. (chơi 3-5 lượt).  - GV Nhận xét, tuyên dương, khen thưởng những HS trả lời nhanh.  - Nhận xét tiết học. | - HS chơi cả lớp: Sau nhịp hô 1-2-3 của GV những bạn nào giơ tay nhanh nhất sẽ được quyền trả lời về phép nhân với số có một chữ số bất kì. 4 bạn nhanh nhất và trả lời đúng sẽ được tặng quà.  - HS lắng nghe. |

**Tăng cường Tiếng Việt**

**LUYỆN TẬP VỀ CÂU HỎI “ĐỂ LÀM GÌ?”**

1. **Yêu cầu cần đạt**

- Củng cố và khắc sâu câu hỏi đã học: *Để làm gì?* Tìm được các bộ phận trả lời câu hỏi *để làm gì?* HS viết được đoạn văn có sử dụng mẫu câu đã học: Để làm gì?

- Năng lực tự chủ, tự học: Chủ động học tập, tìm hiểu nội dung bài học. Biết lắng nghe và trả lời nội dung trong bài học.

- Phẩm chất nhân ái: Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

**II. Đồ dùng dạy học:**

- GV: Bài giảng powerpoint

**III. Hoạt động dạy học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động**  + Câu hỏi "Để làm gì? " dùng để hỏi về gì?  ***Chốt:***  *- Câu hỏi "*Để làm gì*?" dùng để hỏi về mục đích.*  *- Bộ phận trả lời câu hỏi Để làm gì? chỉ mục đích. Bộ phận đó có thể đứng đầu hoặc cuối câu.*  **2.Luyện tập**  **Bài 1:** Gạch chân dưới bộ phận trả lời câu hỏi Để làm gì?  a) Sáng nào em cũng dậy từ năm giờ để ôn lại bài trước khi đến lớp.  b) Để chúc mừng sinh nhật em, bố mẹ hứa sẽ tặng em một món quà đặc biệt.  **Bài 2:** Thêm bộ phận trả lời câu hỏi “để làm gì?” để hoàn chỉnh câu:  a. Chim chăm chỉ bắt sâu ........................  b. Em chăm chỉ học hành ......................  c. .................................... , em luôn cố gắng học.  d. Ai cũng muốn đến hội vật..............................  e. Chúng em lao động đều vào sáng thứ­ hai và năm...............  ***Chốt:***  *Bộ phận trả lời câu hỏi "Để làm gì" có thể đứng đầu hoặc cuối câu.*  **Bài 3:** Em tự viết 2-3 câu, trong đó có bộ phận trả lời câu hỏi *Để làm gì?*  M: Em chăm chỉ học tập để đạt nhiều điểm tốt  *\* Bộ phận câu trả lời cho câu hỏi:" Để làm gì?"chỉ mục đích.*  **3.Vận dụng**  - Y/c HS đặt và trả lời câu câu hỏi *Để làm gì?*  *-* Câu hỏi "Để làm gì? " dùng để hỏi về gì? | - HS nhắc lại.  - HS đọc, nêu y/c.  HS làm bài vào vở.  Báo cáo kq.  - HĐ nhóm  -> báo cáo kết quả trước lớp (Bảng nhóm ).  - GV theo dõi, kiểm tra các thao tác của HS  - Nhận xét, chữa bài trước lớp:    - HĐ cá nhân ( giấy nháp)  -> báo cáo kết quả trong nhóm.    - HS hỏi đáp nhóm đôi,  1 – 2 nhóm nói trước lớp. |

**GDTC (Thể dục)**

**BÀI 3: LÀM QUEN PHỐI HỢP ĐỠ BÓNG VÀ ĐÁ BÓNG (tiết 1)**

**I. Yêu cầu cần đạt**

- Làm quen phối hợp đỡ bóng bằng bằng đùi và đá bóng. Bước đầu biết cách thức thực hiện động tác. Tự sửa sai động tác thông qua nghe, quan sát và tập luyện, để thực hiện nhiệm vụ học tập.

- Tự chủ và tự học: Tự xem trước khẩu lệnh, cách thực hiện động tác phối hợp đỡ bóng bằng bằng đùi và đá bóng. trong sách giáo khoa.

- Tích cực, tự giác, trung thực và chăm chỉ trong tập luyện.

**II. Đồ dùng dạy học**

- Giáo viên chuẩn bị:  Tranh ảnh động tác phối hợp đỡ bóng bằng đùi và đá bóng, trang phục thể thao, còi phục vụ trò chơi.

-Học sinh chuẩn bị: Giày thể thao, trang phục thể thao

**III. Các hoạt động dạy học**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Nội dung** | **Phương pháp, tổ chức và yêu cầu** | |
| **Hoạt động GV** | **Hoạt động HS** |
| **I. Hoạt động mở đầu**  **1. Nhận lớp**  **2. Khởi động**  - Chạy nhẹ nhàng 1 vòng quanh sân tập.  - Xoay các khớp cổ tay, cổ chân, vai, hông, gối,...  **3. Trò chơi.**  - Trò chơi *“Qua đường hầm”.*  **II. Hoạt động hình thành kiến thức.**  **\* Phối hợp đỡ bóng bằng bằng đùi và đá bóng.**  + TTCB: Đứng tự nhiên, hai tay cầm bóng trước ngực.  + Động tác: Thả bóng, đồng thời nâng đùi chân thuận đỡ bóng. Khi bóng rơi xuống đất, thực hiện đá bóng.  + Kết thúc: Đứng tự nhiên  **III. Hoạt động luyện tập.**  **1. Phối hợp đỡ bóng bằng đùi và đá bóng.**  *Tập đồng loạt*  *Tập theo tổ nhóm*  *Thi đua giữa các tổ*  **2.Trò chơi** *“Đỡ và đá bóng qua đích”.*  **IV. Vận dụng**  - Thả lỏng cơ toàn thân.  - Củng cố hệ thống bài học  - Nhận xét và hướng dẫn tập luyện ở nhà. | - Nghe cán bộ lớp báo cáo.  - Hỏi về sức khỏe của Hs.  - Cô trò chúc nhau.  - Phổ biến nội dung, nhiệm vụ và yêu cầu giờ học.  - GV di chuyển và quan sát, chỉ dẫn cho HS thực hiện.  - Gv tổ chức Hs chơi trò chơi.  - Cho HS quan sát tranh  - GV làm mẫu động tác kết hợp phân tích kĩ thuật động tác.  - Hô nhịp và thực hiện động tác mẫu, hướng dẫn Hs thực hiện đt.  - Gv quan sát, uốn nắm và sửa sai cho Hs.  - Gv hô nhịp 1 lần và giao cán sự lớp hô.  - Hs tập theo Gv.  - Gv quan sát, sửa sai cho Hs.  - Yêu cầu Tổ trưởng cho các bạn luyện tập theo khu vực.  - Gv quan sát, uốn nắn, sửa sai cho Hs.  - GV tổ chức cho HS thi đua giữa các tổ.  -Tuyên dương tổ tập đều, đúng nhất.  - GV nêu tên trò chơi, phổ biến luật chơi, cách chơi.  - Cùng hs nhắc lại luật chơi và cách chơi.  - Cho Hs chơi thử.  - Tổ chức cho Hs chơi.  - GV hướng dẫn.  - Gv cùng hs hệ thống lại bài (đưa câu hỏi).  - Nhận xét kết quả, ý thức, thái độ học của Hs.  - HD sử dụng SGK để Hs ôn lại bài và chuẩn bị bài sau. | - Cán sư tập trung lớp, điểm số, báo cáo sĩ số, tình hình lớp học cho Gv.    - Cán sự điều khiển lớp khởi động .  - Hs chơi đúng luật, nhiệt tình sôi nổi và đảm bảo an toàn.  - Hs lắng nghe, tiếp thu và ghi nhớ.  - Tập luyện theo sự hướng dẫn của Gv.  - Hs tiến hành tập luyện theo sự hướng dẫn của Gv và cán sự lớp.  - Hs thay phiên nhau hô nhịp.      - Từng tổ lên thi đua - trình diễn  - Hs nhắc lại luật chơi, cách chơi.  - Hs tiến hành chơi trò chơi dưới sự chỉ huy của Gv.  - Chơi trò đúng luật, nhiệt tình, sôi nổi và an toàn.  - HS thực hiện thả lỏng  - Hs cùng Gv hệ thống lại bài (HS quan sát SGK (tranh) trả lời)  - HS tập chung thực hiện theo hướng dẫn của GV và nhận hướng dẫn tập luyện ở nhà. |

Ngày soạn: 02 /03/2024

Ngày dạy: 15 /03/2024

Thứ sáu, ngày 15 tháng 03 năm 2024

**Buổi sáng**

**GDTC (Thể dục)**

**BÀI 3: LÀM QUEN PHỐI HỢP ĐỠ BÓNG VÀ ĐÁ BÓNG (tiết 2)**

**I. Yêu cầu cần đạt**

- Ôn phối hợp đỡ bóng bằng bằng đùi và đá bóng. Bước đầu biết cách thức thực hiện động tác. Tự sửa sai động tác thông qua nghe, quan sát và tập luyện, để thực hiện nhiệm vụ học tập.

- Giao tiếp và hợp tác: Thông qua các hoạt động nhóm để thực hiện các động tác và trò chơi.

- Tích cực, tự giác, trung thực và chăm chỉ trong tập luyện.

**II. Đồ dùng dạy học**

- Giáo viên chuẩn bị: Trang phục thể thao, còi phục vụ trò chơi.

-Học sinh chuẩn bị: Giày thể thao, trang phục thể thao

**III. Các hoạt động dạy học**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Nội dung** | **Phương pháp, tổ chức và yêu cầu** | |
| **Hoạt động GV** | **Hoạt động HS** |
| **I. Hoạt động mở đầu**  **1. Nhận lớp**  **2. Khởi động**  - Chạy nhẹ nhàng 1 vòng quanh sân tập.  - Xoay các khớp cổ tay, cổ chân, vai, hông, gối,...  **3. Trò chơi.**  - Trò chơi *“Qua đường hầm”.*  **II. Hoạt động luyện tập.**  **1. Phối hợp đỡ bóng bằng đùi và đá bóng.**  *Tập đồng loạt*  *Tập theo tổ nhóm*  *Thi đua giữa các tổ*  **2.Trò chơi** *“Đỡ và đá bóng qua đích”.*  **III. Vận dụng**  - Thả lỏng cơ toàn thân.  - Củng cố hệ thống bài học  - Nhận xét và hướng dẫn tập luyện ở nhà. | - Nghe cán bộ lớp báo cáo.  - Hỏi về sức khỏe của Hs.  - Cô trò chúc nhau.  - Phổ biến nội dung, nhiệm vụ và yêu cầu giờ học.  - GV di chuyển và quan sát, chỉ dẫn cho HS thực hiện.  - Gv tổ chức Hs chơi trò chơi.  - Gv hô nhịp 1 lần và giao cán sự lớp hô.  - Hs tập theo Gv.  - Gv quan sát, sửa sai cho Hs.  - Yêu cầu Tổ trưởng cho các bạn luyện tập theo khu vực.  - Gv quan sát, uốn nắn, sửa sai cho Hs.  - GV tổ chức cho HS thi đua giữa các tổ.  -Tuyên dương tổ tập đều, đúng nhất.  - GV nêu tên trò chơi, phổ biến luật chơi, cách chơi.  - Cùng hs nhắc lại luật chơi và cách chơi.  - Cho Hs chơi thử.  - Tổ chức cho Hs chơi.  - GV hướng dẫn.  - Gv cùng hs hệ thống lại bài (đưa câu hỏi).  - Nhận xét kết quả, ý thức, thái độ học của Hs.  - HD sử dụng SGK để Hs ôn lại bài và chuẩn bị bài sau. | - Cán sư tập trung lớp, điểm số, báo cáo sĩ số, tình hình lớp học cho Gv.  - Cán sự điều khiển lớp khởi động .  - Hs chơi đúng luật, nhiệt tình sôi nổi và đảm bảo an toàn.  - Hs tiến hành tập luyện theo sự hướng dẫn của Gv và cán sự lớp.  - Hs thay phiên nhau hô nhịp.  - Từng tổ lên thi đua - trình diễn  - Hs nhắc lại luật chơi, cách chơi.  - Hs tiến hành chơi trò chơi dưới sự chỉ huy của Gv.  - Chơi trò đúng luật, nhiệt tình, sôi nổi và an toàn.  - HS thực hiện thả lỏng  - Hs cùng Gv hệ thống lại bài (HS quan sát SGK (tranh) trả lời)  - HS tập chung thực hiện theo hướng dẫn của GV và nhận hướng dẫn tập luyện ở nhà. |

**Toán**

**Bài 83: LUYỆN TẬP (Tiết 2) - Trang 63 - 64**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- Thực hiện được phép nhân (có nhớ không quá 2 lượt và không liên tiếp) trong phạm vi 100 000. Vận dụng được kiến thức, kĩ năng về phép nhân trong phạm vi 100 000 vào giải quyết một số tình huống gắn với thưc tế.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia tích cực trò chơi, vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Thực hiện tốt nhiệm vụ trong hoạt động nhóm.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

**II. Đồ dùng dạy học**

**1. Giáo viên**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**2. Học sinh**

- Bảng con VBT.

**III. Hoạt động dạy học**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| 1. **Khởi động:**   - GV tổ chức trò chơi để khởi động bài học.  - GV Nhận xét, tuyên dương.  - GV dẫn dắt vào bài mới. | - HS tham gia trò chơi  - HS lắng nghe. |
| 1. **Luyện tập:**   **Bài 3. Tính nhẩm:** (Làm việc cá nhân)  **-** GV hướng dẫn cho HS cách nhân nhẩm với các số tròn nghìn.  - GV cho HS làm bài tập vào vở.  - Gọi HS nêu kết quả, HS nhận xét lẫn nhau.  - GV nhận xét kết quả trên bảng, tuyên dương.  **Bài 4. Điền dấu < , >:** (Làm việc nhóm 2)  - GV yêu cầu học sinh tính nhẩm kết quả hai vế rồi điền dấu < hoặc > thích hợp.  - GV chia nhóm 2, các nhóm làm việc vào phiếu học tập nhóm.  - Gọi các nhóm báo cáo.  - GV nhận xét kết quả trên bảng, tuyên dương.  **Bài 5.**  - GV gọi HS nêu đề bài.  - GV hướng dẫn HS cách tìm số kén tằm thu được trong các trường hợp. Vận dụng phép nhân vớ số có một chữ số vào tính toán.  - Yêu cầu HS hoàn thành bài tập vào vở.  - Gọi HS trình bày, nêu cách làm.  - GV nhận xét kết quả trên bảng, tuyên dương. | - HS lắng nghe.  - HS làm vào vở.  - HS nêu:  - HS lắng nghe, sửa sai  - HS lắng nghe.  - HS làm việc theo nhóm.  - Các nhóm nêu kết quả  - HS lắng nghe.  - HS nêu.  - Lớp lắng nghe.  - HS hoàn thành bài tập vào vở, 2 HS lên bảng.  - HS trình bày.  - HS lắng nghe. |
| 1. **Vận dụng.**   **Bài 6.** (Làm việc nhóm 4)  - GV cho HS nêu yêu cầu bài 6.  - GV hướng dẫn tìm hiểu bài toán:  + Bài toán cho biết gì?  + Bài toán hỏi gì?  + Muốn 6 tòa nhà như vậy có tất cả bao nhiêu căn hộ ta làm ntn?  - GV chia nhóm 4, các nhóm làm việc vào phiếu học tập nhóm.  - Các nhóm trình bày kết quả, nhận xét lẫn nhau.  - GV Nhận xét, tuyên dương  - Nhận xét tiết học. | - HS nêu yêu cầu bài 6.  + Một tòa nhà chung cứ có 512 căn hộ.  + 6 tòa nhà như vậy có tất cả bao nhiêu căn hộ.  + Thực hiện phép nhân:  512 x 6  + Các nhóm làm việc vào phiếu học tập.  - Đại diện các nhóm trình bày  - HS lắng nghe. |

**Tiếng Việt**

**GÓC SÁNG TẠO: NÉT ĐẸP TRĂM MIỀN (T3)**

1. **Yêu cầu cần đạt:**

- Biết viết đoạn văn giới thiệu ngày Tết của dân tộc mình hoặc bộ trang phục dân tộc mà mình yêu thích. Chữ viết rõ ràng, mắc ít lỗi chính tả, ngữ pháp. Có thể trang trí bài viết: vẽ, tô màu, xé dán,...

- Phát triển năng lực văn học: : Biết chọn một số thông tin nổi bật để viết; viết có cảm xúc.

- Phầm chất yêu nước: Yêu quý con người Việt Nam,

**II. Đồ dùng dạy học.**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. Hoạt động dạy học.**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| 1. **Khởi động:**   - GV tổ chức nghe hát: “Yêu dân tộc Việt Nam” để khởi động bài học.  - GV cùng trao đổi về nội dung bài hát  - GV nhận xét, tuyên dương.  - GV dẫn dắt vào bài mới | - HS lắng nghe bài hát.  - HS lắng nghe. |
| 1. **Khám phá.**   **Hoạt động 1: Chuẩn bị viết bài.**  - GV yêu cầu cả lớp quan sát hình minh họa trong SGK.  - GV mời 2 HS nối tiếp đọc đề bài.  - GV hướng dẫn HS có thể chọn đề a hoặc đề b.  - GV tổ chức cho HS thực hiện hỏi đáp nhóm đôi theo các câu hỏi gợi ý trong SGK.  *-* GV mời các nhóm trình bày.  *+ Em sẽ chọn đề nào? Em sẽ viết gì trong đoạn văn của mình?*  - GV mời các nhóm khác nhận xét, trao đổi.  - GV nhận xét, bổ sung. | - HS quan sát, đọc thầm gợi ý.  - HS đọc yêu cầu bài.  - HS thảo luận nhóm 2.  - Đại diện các nhóm trình bày.  - Các nhóm khác nhận xét, trao đổi thêm |
| 1. **Luyện tập.**   **3.1. Viết đoạn văn kể về ngày Tết (lễ hội) ở địa phương em hoặc về bộ trang phục của một dân tộc mà em biết**  - GV yêu cầu HS để lên bàn những gì đã chuẩn bị: sổ tay, giấy màu, bút màu, kéo, hồ dán, hoặc ảnh, tranh cắt dán, tranh HS tự vẽ (nếu có).  - GV giới thiệu sơ đồ và hướng dẫn HS viết theo quy trình 5 bước.  - GV gọi HS nêu lại quy trình 5 bước.  - GV mời HS viết vào vở ôli.  - GV theo dõi, giúp đỡ các em viết bài.  - GV lưu ý HS sau khi viết xong đoạn văn, trang trí sản phẩm bằng ảnh, tranh các em sưu tầm hoặc tự vẽ.  **3.2. Giới thiệu và bình chọn sản phẩm.**  - GV mời một số HS tiếp nối nhau đọc bài viết của mình trước lớp.  - GV mời HS nhận xét bình chọn sản phẩm (giơ tay hoặc vỗ tay bình chọn) theo các tiêu chí: bài viết hay, trình bày đẹp, bạn trình bày rõ ràng, hấp dẫn.  - GV nhận xét, tuyên dương.  - GV thu một số bài chấm và nhận xét cung cả lớp. | - HS thực hiện  - Cả lớp lắng nghe, nắm bắt quy trình.  - HS nhắc lại.  - HS viết bài vào vở ôli.  - HS trang trí sản phẩm.  - 1-3 HS đọc bài viết của mình trước lớp  - các HS khác nhận xét  - HS nộp vở để GV chấm bài. |
| 1. **Vận dụng.**   **-** GV tổ chức vận dụng để củng cố kiến thức và vận dụng bài học vào thực tiễn cho học sinh.  + Cho HS quan sát video cảnh bộ trang phục của một số dân tộc Việt Nam.  + GV nêu câu hỏi Em thích nhất bộ trang phục của dân tộc nào?  - Nhận xét, tuyên dương  - GV yêu cầu HS viết tiếp nội dung phù hợp vào chỗ trống để hoàn thiện bảng Tự đánh giá; đánh dấu X cho những việc mình đã biết thêm hoặc đã làm thêm được sau bài 14.  - Nhận xét tiết học, dặn dò bài về nhà. | - HS tham gia để vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  + HS quan sát video.  + Trả lời các câu hỏi.  - Lắng nghe, rút kinh nghiệm.  - Cả lớp thực hiện.  - Lắng nghe, rút kinh nghiệm. |

**Đạo đức**

**Bài 09: EM NHẬN BIẾT NHỮNG BẤT HÒA VỚI BẠN BÈ (Tiết 1)**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- Nêu được một số biểu hiện bất hòa với bạn bè. Biết vì sao bất hòa với bạn bè. Thực hiện được một số hành động cần thiết, phù hợp để nhận biết biểu hiện bất hòa.

- Năng lực tự chủ, tự học: Biết quan sát và nhận biết được một số biểu hiện của bất hòa

- Phẩm chất nhân ái: Có thái độ yêu thương, tôn trọng bạn bè trong quá trình nhận biết và xử lí bất hòa với bạn.

**II. Đồ dùng dạy học**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. Hoạt động dạy học**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| 1. **Khởi động:**   - GV nêu yêu cầu “Em và bạn đã từng bất hòa chưa” theo gợi ý:  ? Bất hòa về chuyện gì?  ? Em đã xử lý bất hòa đó như thế nào?  - GV Nhận xét, tuyên dương.  - GV dẫn dắt vào bài mới. | - HS lắng nghe.  + HS trả lời theo ý hiểu của mình  - HS lắng nghe. |
| 1. **Khám phá:**   **Hoạt động 1: Quan sát tranh và trả lời câu hỏi**  - GV mời HS nêu yêu cầu.  - GV giới thiệu tranh yêu cầu HS quan sát và trả lời câu hỏi:  + Hành động của các bạn trong bức tranh nào thể hiện bất hòa?  + Nêu những biểu hiện bất hòa với bạn trong bức tranh đó.  - GV mời HS khác nhận xét.  - GV nhận xét tuyên dương, sửa sai (nếu có): Bạn bè cần phải hòa hợp với nhau, các em cũng cần phân biệt việc tốt việc xấu, không nên làm những việc xấu dễ bất hòa với bạn bè.  **Hoạt động 2: Quan sát tranh và thảo luận**  - GV mời HS nêu yêu cầu.  - GV giới thiệu tranh yêu cầu HS thảo luận nhóm 4, quan sát và trả lời câu hỏi:  + Bất hòa nào đang xảy ra giữa các bạn? Vì sao?  + Điều gì xảy ra nếu các bạn không xử lí bất hòa?  + Sau khi xử lí bất hòa các bạn sẽ cảm thấy như thế nào?  - GV mời các nhóm trình bày( mỗi nhóm trả lời 1 câu hỏi)  - GV mời các nhóm khác nhận xét.  - GV nhận xét tuyên dương và kết luận: Để không bất hòa với bạn bè chúng ta cần phải biết nhường nhin nhau và biết nhận lỗi với bạn khi mình làm sai. Xử lí bất hòa với bạn giúp em và bạn hiểu nhau hơn. Tình bạn sẽ càng ngày càng bền chặt, gắn bó. | (Làm việc cả lớp)  - 1 HS nêu yêu cầu.  - cả lớp cùng quan sát tranh  - HS thảo luận nhóm  - HS lắng nghe.  (làm việc nhóm 4).  - 1 HS nêu yêu cầu.  - Các nhóm thảo luận, trao đổi và tìm ra câu trả lời.  - Các nhóm khác khác nhận xét, bổ sung.  + HS lắng nghe. |
| 1. **Luyện tập.**   **Hoạt động 1: Bày tỏ ý kiến**  - GV nêu yêu cầu và tổ chức cho HS tham gia trò chơi “ Tập làm phóng viên”  + TBHT phỏng vấn 5 – 7 HS về câu hỏi :Bạn đồng tình hay không đồng tình với ý kiến a (b,c,d,e) Vì sao?  + Mời các bạn bổ sung.  - Trong quá trình HS trình bày, GV hỗ trợ HS để tránh lạc đề. GV chú ý nhấn mạnh vào lợi ích của việc xử lí bất hoà, đồng thời khuyến khích HS chia sẻ thêm một số lợi ích khác.  - GV nhận xét tuyên dương, sửa sai (nếu có) | - HS tham gia.  + a, c, d: Đồng tình vì đây là những cách giúp bạn bè hiểu nhau, thông cảm với nhau, giữ được tình bạn, tình đoàn kết.  + b,e: Không đồng tình vì đây là im lặng, lảng tránh việc xử lí bất hòa. |
| 1. **Vận dụng.**   - GV tổ chức cho HS chia sẻ về việc em và những người bạn của em đã nhận biết và xử lí tốt việc bất hòa với bạn.  + Kể thêm một số bất hòa với bạn mà em biết.  + Kể một số lợi ích khác của việc xử lí bất hòa với bạn.  - Nhận xét, tuyên dương.  - Nhận xét chung cả lớp sau bài dạy. | - HS chia sẻ:  + Ganh tị bạn, nghỉ chơi với bạn,….  - HS trả lời  + Giúp bạn bè hiểu nhau, gắn kết nhau hơn  + Giúp tình bạn trở nên thân thiết và hiểu nhau hơn.  + Lớp đoàn kết, thầy cô vui lòng.  - HS lắng nghe,rút kinh nghiệm |

**Buổi chiều**

**Tự nhiên và xã hội**

**STEMP BÀI 7: CẨM NANG ĂN UỐNG CÓ LỢI CHO SỨC KHỎE (Tiết 1)**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- Nêu được tên một số loại thức ăn, đồ uống có lợi hay ko có lợi cho cơ quan tiêu hóa, tuần hoàn hay thần kinh.

- Thay đổi thói quen ăn uống không có lợi cho sức khỏe.

- Làm được bảng xoay giúp mọi người nhận biết một số loại thức ăn, đồ uống có lợi hay ko có lợi cho sức khỏe.

**II. Đồ dùng:**

- GV: Giấy màu, một số hình ảnh đồ ăn uống…

- HS: Một số đồ ăn uống…, giấy màu.

**III. Hoạt động dạy học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1.Khởi động:**  - GV cho Hs quan sát SGK và đọc câu chuyện STEMP.  - GV Nhận xét, tuyên dương.  - GV dẫn dắt vào bài mới | - HS trả lời  - HS quan sát tranh,  - HS trả lời theo suy nghĩ của mình.  - HS lắng nghe. |
| **2.Khám phá:**  \* Hoạt động 1: Thử thách STEMP  - GV yêu cầu HS đọc yêu cầu, quan sát hình 3 sách STEMP - 46  - GV giao nhiệm vụ làm việc nhóm 4.  - HS trao đổi về thức ăn và đồ uống có lợi và có hại cho sk.  - Gv chốt.  \* Hoạt động 2: Kiến thức Stemp  - GV yêu cầu HS đọc yêu cầu, quan sát hình 2 sách STEMP - 46  - Gọi tên các loại thức ăn và đồ uống  - Gọi hs nêu. | - HS quan sát.  - HS nêu  - HS lắng nghe.  - Hs tập quan sát và nêu.  - Minh họa hình vẽ...  - Hs nêu |
| **3.Kiến thức STEM:**  \* Hoạt động 3: Khám phá  - Hs sắp xếp thức ăn và đồ uống theo gợi ý.  - Hs nêu.  - Cho Hs kể thêm 1 số đồ ăn và đồ uống  - GV yêu cầu HS đọc yêu cầu (SGK STEM - 47)  - GV giao nhiệm vụ làm việc nhóm 4.  - Rút ra kết luận. | - Hs sắp xếp và ghi chép vào sổ tay STEMP  - Minh họa hình vẽ...  - Hs nêu  - Hs lắng nghe.  - Hs quan sát. |
| **4.Vận dụng:**  - GV tổ chức vận dụng xây dựng thói quen ăn uống lành mạnh, có lợi cho sk.  - Nhắc nhở các em  - Nhận xét, tuyên dương  - Nhận xét tiết học, dặt dò bài về nhà chuẩn bị cho tiết 2. | - HS tham gia để vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  - Lắng nghe, rút kinh nghiệm. |

**Tiếng Anh**

ĐC Hường soạn giảng

**Hoạt động trải nghiệm**

**Sinh hoạt cuối tuần: TIỂU PHẨM “TÌNH CẢM GIA ĐÌNH”**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- Thể hiện được tình yêu thương, sự gắn bó với các thành viên trong gia đình.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết chia sẻ, hợp tác với bạn để xây dựng và trình diễn tiểu phẩm hoàn chỉnh.

- Tự tin trình diễn tiểu phẩm

**II. Đồ dùng dạy học**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

**III. Hoạt động dạy học**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| 1. **Khởi động:**   - GV mở bài hát “ Em yêu cây xanh ” để khởi động bài học. HS hát và khởi động theo bài hát.  + GV nêu câu hỏi: Trồng nhiều cây xanh cho chúng ta những lợi ích gì?  + Mời học sinh trình bày.  - GV Nhận xét, tuyên dương.  - GV dẫn dắt vào bài mới. | - HS thực hiện  - HS trả lời: cho chim hót trên cành, cho sân trường bóng mát, cho chúng em vui chơi, mang lại không khí trong lành.  - HS lắng nghe. |
| **2.Sinh hoạt cuối tuần:**  **\* Hoạt động 1: Đánh giá kết quả cuối tuần.**  **-** GV yêu cầu lớp Trưởng (hoặc lớp phó học tập) đánh giá kết quả hoạt động cuối tuần. Yêu cầu các nhóm thảo luận, nhận xét, bổ sung các nội dung trong tuần.  + Kết quả sinh hoạt nền nếp.  + Kết quả học tập.  + Kết quả hoạt động các phong trào, ATGT  - GV mời các nhóm nhận xét, bổ sung.  - GV nhận xét chung, tuyên dương. (Có thể khen, thưởng,...tuỳ vào kết quả trong tuần)  **\* Hoạt động 2: Kế hoạch tuần tới.**  **-** GV yêu cầu lớp Trưởng (hoặc lớp phó học tập) triển khai kế hoạch hoạt động tuần tới. Yêu cầu các nhóm thảo luận, nhận xét, bổ sung các nội dung trong kế hoạch.  + Thực hiện nền nếp trong tuần.  + Thi đua học tập tốt.  + Thực hiện các hoạt động các phong trào., ATGT  - GV mời các nhóm nhận xét, bổ sung.  - GV nhận xét chung, thống nhất, và biểu quyết hành động. | (Làm việc nhóm 2)  - Lớp Trưởng (hoặc lớp phó học tập) đánh giá kết quả hoạt động cuối tuần.  - HS thảo luận nhóm 2: nhận xét, bổ sung các nội dung trong tuần.  - Một số nhóm nhận xét, bổ sung.  - Lắng nghe rút kinh nghiệm.  - 1 HS nêu lại nội dung.  (Làm việc nhóm 4)  - Lớp Trưởng (hoặc lớp phó học tập) triển khai kế hoạt động tuần tới.  - HS thảo luận nhóm 4: Xem xét các nội dung trong tuần tới, bổ sung nếu cần.  - Một số nhóm nhận xét, bổ sung.  - Cả lớp biểu quyết hành động bằng giơ tay. |
| **3. Sinh hoạt chủ đề.**  **Hoạt động 3. Trình diễn tiểu phẩm “Tình cảm gia đình”. (Làm việc theo tổ)**  - GV nêu yêu cầu: “Mỗi tổ thảo luận xây dựng và trình diễn một tiểu phẩm về tình cảm gia đình”.  - GV hướng dẫn, giúp đỡ, gợi ý các tình huống, phân vai cho các tổ.  - GV mời lần lượt các tổ lên trình diễn tiểu phẩm.  - GV mời HS nhận xét, góp ý cho từng tiểu phẩm.  - GV tổ chức cho HS bình chọn tiểu phẩm hay nhất.  - GV nhận xét chung, tuyên dương. | - Tổ trưởng điều hành các tổ viện chuẩn bị dụng cụ, xây dựng ý tưởng, phân vai, tập dượt.  - Các tổ lần lượt lên trình diễn tiểu phẩm.  - HS nhận xét, góp ý.  - HS bình chọn tiểu phẩm hay nhất bằng cách giơ tay.  - Lắng nghe, rút kinh nghiệm |

|  |  |
| --- | --- |
| BGH duyệt ngày 06/3/2024 | Ngày 05/3/2024  **Tổ trưởng CM**    **Nguyễn Thanh Nam** |